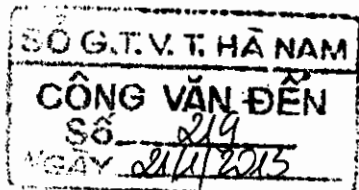


Số: 06 /2013/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 21 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v bổ sung một số nội dung Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 và Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30/3/2012



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

yc: - A. Nguyễn
- Ông Lê Văn Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 06 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2011;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 40/TTr-SKH ngày 14 tháng 01 năm 2013;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung một số nội dung Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2011 và Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2012 với các nội dung như sau:

1. Bổ sung: mục 2 khoản I. **HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG** Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2012 như sau:

- Bổ sung mục 2b (*Hỗ trợ đắp nền đường trục chính nội đồng*) vào khoản I. **HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG.**

Cụ thể như sau:

STT	Lĩnh vực hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Ghi chú
I	HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG		
2	Đường giao thông		
b	Hỗ trợ đắp nền đường trục chính nội đồng		Hỗ trợ sau đầu tư: Bình quân 01 xã ≤ 20 km; Quy mô: Chiều rộng nền đường $B_n \geq 4,0m$; chiều rộng mặt đường (B_m) $\geq 3,0$ m; cao độ $\geq 0,5m$ (cao độ nền đường $0,35$ m; dày mặt đường tối thiểu $0,15$ m) so với mặt ruộng; khoảng cách giữa 2 đường ≥ 100 m.
	- Đường làm mới	50 triệu đồng/01 km	
	- Đường nâng cấp, cải tạo	30 triệu đồng/01 km	

2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2011 và Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

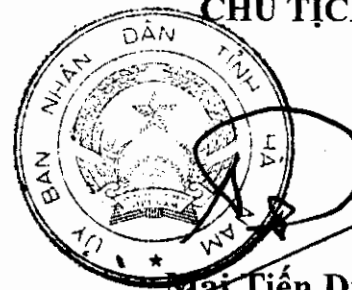
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *26*

Nơi nhận:

- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Như Điều 3;
- VPUB: THCB, NN;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Mai Tiến Dũng